

Số: /TB-THPTĐM

Đắk Mil, ngày 18 tháng 9 năm 2024

THÔNG BÁO

Về việc triển khai thu học phí; chính sách miễn, giảm học phí; hỗ trợ chi phí học tập năm học 2024 - 2025

Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ Quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo có hiệu lực từ ngày 15/10/2021;

Căn cứ Nghị quyết số 04/2024/NQ-HĐND, ngày 25/6/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông về việc quy định mức thu học phí đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ công lập và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Đắk Nông, từ năm học 2024-2025;

Căn cứ công văn số 1738/SGGDĐT-TCCBTC ngày 12/9/2024 của Sở Giáo dục và đào tạo về việc triển khai văn bản hợp nhất số 04/VBHN-BGDĐT ngày 30/5/2024,

Trường THPT Đắk Mil Thông báo mức thu học phí; chính sách miễn, giảm học phí; hỗ trợ chi phí học tập của học sinh năm học 2024 – 2025 như sau:

I. Đối tượng miễn đóng học phí, gồm:

TT	Đối tượng được miễn đóng học phí	Hồ sơ nộp
1	Các đối tượng theo quy định tại Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng nêu đang theo học tại các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.	Giấy xác nhận của cơ quan quản lý đối tượng người có công đối với đối tượng được quy định tại khoản 1 Điều 15 Nghị định này;
2	Trẻ em học mẫu giáo và học sinh, sinh viên khuyết tật .	Giấy xác nhận khuyết tật do Ủy ban nhân dân cấp xã cấp hoặc Quyết định về việc trợ cấp xã hội của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện đối với đối tượng được quy định tại khoản 2 Điều 15 Nghị định này;
3	Trẻ em học mẫu giáo và học sinh dưới 16 tuổi không có nguồn nuôi dưỡng và người từ 16 tuổi đến 22 tuổi đang học phổ thông, giáo dục đại học văn bằng thứ nhất thuộc đối tượng hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 5 Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ về chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội.	Quyết định về trợ cấp xã hội của Chủ tịch UBND cấp huyện- Quyết định về việc trợ cấp xã hội của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện đối với đối tượng được quy định tại khoản 3 Điều 15 Nghị định này;
4	Trẻ em học mẫu giáo và học sinh phổ thông,	- Giấy xác nhận hộ nghèo do Ủy

	học viên học tại cơ sở giáo dục thường xuyên theo chương trình giáo dục phổ thông có cha hoặc mẹ hoặc cả cha và mẹ hoặc ông bà (trong trường hợp ở với ông bà) thuộc diện hộ nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.	<i>ban nhân dân cấp xã cấp cho đối tượng được quy định tại khoản 4 Điều 15 Nghị định này;</i>
5	Trẻ em mầm non và học sinh phổ thông, học viên học tại cơ sở giáo dục thường xuyên theo chương trình giáo dục phổ thông là con đẻ, con nuôi hợp pháp của hạ sĩ quan, binh sĩ tại ngũ theo quy định tại khoản 2 Điều 6 Nghị định số 27/2016/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2016 của Chính phủ quy định một số chế độ, chính sách đối với hạ sĩ quan, binh sĩ phục vụ tại ngũ, xuất ngũ và thân nhân của hạ sĩ quan, binh sĩ tại ngũ.	<i>- Giấy chứng nhận đối tượng được hưởng chế độ miễn học phí theo quy định tại Nghị định số 27/2016/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2016 của Chính phủ quy định một số chế độ, chính sách đối với hạ sĩ quan, binh sĩ phục vụ tại ngũ, xuất ngũ và thân nhân của hạ sĩ quan, binh sĩ tại ngũ và văn bản hướng dẫn của Bộ Quốc phòng đối với đối tượng quy định tại khoản 7 Điều 15 Nghị định này;</i>
6	Học sinh, sinh viên người dân tộc thiểu số rất ít người quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn hoặc đặc biệt khó khăn theo quy định hiện hành của cơ quan có thẩm quyền. Trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên thuộc 16 dân tộc có số dân dưới 10.000 người: Công, Mảng, Pu Péo, Si La, Cờ Lao, Bô Y, La Ha, Ngái, Chứt, Ó Đu, Brâu, Rơ Măm, Lô Lô, Lự, Pà Thẻn, La Hủ (sau đây gọi là dân tộc thiểu số rất ít người).	<i>- Giấy khai sinh và sổ hộ khẩu thường trú hoặc giấy xác nhận của cơ quan công an về việc đăng ký thường trú (trường hợp sổ hộ khẩu bị thất lạc) đối với đối tượng được quy định tại khoản 5, khoản 8, khoản 15 Điều 15 và điểm c khoản 1 và khoản 3 Điều 16 Nghị định này. Kể từ năm học 2024 - 2025 (từ ngày 01 tháng 9 năm 2024) đối tượng quy định tại khoản 5, khoản 6 Điều 15 Nghị định này và kể từ năm học 2025 - 2026 (từ ngày 01 tháng 9 năm 2025) đối tượng quy định tại khoản 8, khoản 9 Điều 15 Nghị định này chỉ phải nộp giấy khai sinh;</i>

II. Đối tượng giảm 70% học phí:

TT	Đối tượng giảm 70% học phí	Hồ sơ nộp
	Trẻ em học mẫu giáo và học sinh, sinh viên là người dân tộc thiểu số (ngoài đối tượng dân tộc thiểu số rất ít người) ở thôn/bản đặc biệt khó khăn, xã khu vực III vùng dân tộc và miền núi, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển hải đảo theo quy định của cơ	<i>Giấy khai sinh và sổ hộ khẩu thường trú</i>

	quan có thẩm quyền. (gồm Bon Đắc Săk, Bon Đắc Mâm, Bon JunJuh, Thôn Tân Bình, Thôn Đắc Thủy)	
--	---	--

III. Đối tượng giảm 50% học phí

TT	Đối tượng giảm 50% học phí	Hồ sơ nộp
1	Trẻ em học mẫu giáo và học sinh, sinh viên là con cán bộ, công chức, viên chức, công nhân mà cha hoặc mẹ bị tai nạn lao động hoặc mắc bệnh nghề nghiệp được hưởng trợ cấp thường xuyên;	- <i>Số hưởng trợ cấp hàng tháng của cha hoặc mẹ bị tai nạn lao động hoặc mắc bệnh nghề nghiệp do tổ chức bảo hiểm xã hội cấp đối với đối tượng được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 16 Nghị định này;</i>
2	Trẻ em học mẫu giáo và học sinh phổ thông, học viên học tại cơ sở giáo dục thường xuyên theo chương trình giáo dục phổ thông có cha hoặc mẹ hoặc cả cha và mẹ hoặc ông bà (trong trường hợp ở với ông bà) thuộc diện hộ cận nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.	<i>Giấy xác nhận hộ cận nghèo do Ủy ban nhân dân cấp xã cấp cho đối tượng được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 16 Nghị định này.</i>

IV. Đối tượng được hỗ trợ chi phí học tập:

1. Trẻ em học mẫu giáo và học sinh phổ thông, học viên học tại cơ sở giáo dục thường xuyên theo chương trình giáo dục phổ thông **mồ côi cả cha lẫn mẹ**.

2. Trẻ em học mẫu giáo và học sinh phổ thông, học viên học tại cơ sở giáo dục thường xuyên theo chương trình giáo dục phổ thông **bị khuyết tật**.

3. Trẻ em học mẫu giáo và học sinh phổ thông học viên học tại cơ sở giáo dục thường xuyên theo chương trình giáo dục phổ thông có cha mẹ **thuộc diện hộ nghèo** theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.

4. Trẻ em học mẫu giáo và học sinh phổ thông, học viên học tại cơ sở giáo dục thường xuyên theo chương trình giáo dục phổ thông ở thôn/bản **đặc biệt khó khăn, xã khu vực III** vùng dân tộc và miền núi, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển hải đảo theo quy định của cơ quan có thẩm quyền.

Mức hỗ trợ chi phí học tập: 150.000đồng/học sinh/tháng. Được hưởng theo thời gian học thực tế và không quá 9 tháng/1 năm học, thực hiện chi trả 2 lần trong năm học.

V. Mức thu học phí năm học 2024 - 2025

1. Đối tượng và mức thu:

TT	Đối tượng	Mức thu/năm học (9 tháng)	Ghi chú
1	Học sinh thuộc đối tượng phải đóng học phí	405.000 đồng	45.000đ/tháng/HS
2	Học sinh thuộc đối tượng được giảm 70% mức thu học phí	121.500 đồng	13.500/tháng/HS

3	Học sinh thuộc đối tượng được giảm 50% mức thu học phí	202.500 đồng	22.500/tháng/HS
---	--	--------------	-----------------

VI. Hồ Sơ thủ tục thực hiện miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, hỗ trợ tiền đóng học phí đối với người học tại các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học

Hồ sơ đơn đề nghị miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập, hỗ trợ tiền đóng học phí:

- Đối với các đối tượng thuộc diện được **miễn, giảm học phí**: Mẫu đơn theo **Phụ lục II**;

- Đối với các đối tượng thuộc diện được **hỗ trợ chi phí học tập**: Mẫu đơn theo **Phụ lục III**;

- Bản sao các giấy tờ kèm theo theo đúng quy định của từng đối tượng được hưởng chế độ.

VII. Thực hiện

a) Đối GVCN

- Hướng dẫn đến những HS thuộc đối tượng như Hướng dẫn này;

- Hướng dẫn HS nhận mẫu đơn tại Kế toán (hoặc GVCN in mẫu đơn gửi cho HS);

- Thu đơn và chứng từ miễn (giảm, hỗ trợ chi phí học tập) và nộp về kế toán nhà trường **trước ngày 30/9/2024**.

- Thời gian thu học phí: **Từ ngày 16/09/2024 đến ngày 10/3/2025**

- Hình thức nộp: Nộp trực tiếp bằng tiền mặt cho thủ quỹ nhà trường tại phòng văn thư. Hoặc chuyển khoản vào tài khoản: **5301201005722** của trường **THPT Đắk Mil**, tại ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn huyện Đắk Mil (Agribank)

b) Đối với kế toán

- Giao cho kế toán theo dõi việc thực hiện Hướng dẫn này, để tham mưu Hiệu trưởng chỉ đạo thực hiện có hiệu quả.

- Thu hồ sơ và lập danh sách tổng hợp các đối tượng được giảm (hoặc miễn, hoặc hỗ trợ kinh phí học tập).

c) Đối với thủ quỹ

Giao cho thủ quỹ theo dõi số tiền học sinh nộp tiền mặt tại thủ quỹ và tiền chuyển khoản tại ngân hàng. Để tổng hợp danh sách học sinh nộp tiền học phí kịp thời, chính xác theo hướng dẫn này.

* Nơi nhận :

- Hiệu trưởng (chỉ đạo);
- Kế toán, thủ quỹ, văn thư, GVCN (t/h);
- Đăng Website;
- Công khai, lưu VP.

HIỆU TRƯỞNG

Hồ Thanh Hiền

PHỤ LỤC II

ĐƠN ĐỀ NGHỊ MIỄN, GIẢM HỌC PHÍ

(Kèm theo Nghị định số 81/2021/NĐ - CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ MIỄN, GIẢM HỌC PHÍ

(Dùng cho cha mẹ (hoặc người giám hộ) trẻ em học mẫu giáo và học sinh phổ thông công lập)

Kính gửi: Trường THPT Đắk Mil

Họ và tên:.....

Hiện đang học tại lớp:.....

Trường: Trường THPT Đắk Mil

Thuộc đối tượng:

Căn cứ vào Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ, tôi làm đơn này đề nghị được xem xét để được miễn, giảm học phí theo quy định và chế độ hiện hành.

Đắk Mil, ngày ... tháng 09 năm 2024

Người làm đơn

(Ký tên và ghi rõ họ tên)

PHỤ LỤC III

ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ CHI PHÍ HỌC TẬP

(Kèm theo Nghị định số 81/2021/NĐ - CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ CHI PHÍ HỌC TẬP

(Dùng cho cha mẹ (hoặc người giám hộ) trẻ em học mẫu giáo và học sinh phổ thông công lập)

Kính gửi: Trường THPT Đắk Mil

Họ và tên:.....

Hiện đang học tại lớp:.....

Trường: Trường THPT Đắk Mil

Thuộc đối tượng:

Căn cứ vào Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ, tôi làm đơn này đề nghị được cấp tiền hỗ trợ chi phí học tập theo quy định hiện hành.

Đắk Mil, ngày ... tháng 09 năm 2024

Người làm đơn

(Ký tên và ghi rõ họ tên)